

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2024/DS-PT
Ngày 15-11-2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Văn Tùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Công

Ông Bùi Văn Biền

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Trọng Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 21/2024/TLPT-DS ngày 14-10-2024 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 99/2024/DS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 385/2024/QĐXXPT-DS ngày 29 tháng 10 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lâm Thị L, sinh năm 1962; Nơi thường trú: Tổ dân phố số E, thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định;

- *Bị đơn:* Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1975; Nơi thường trú: Tổ dân phố số E, thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đinh Ngọc T, sinh năm 1959; Nơi thường trú: Tổ dân phố số E, thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định;

2. Ông Đinh Hồng T1, sinh năm 1970; Nơi thường trú: Tổ dân phố số E, thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của vợ chồng bà Lâm Thị L và ông Đinh Ngọc T: Luật sư Phạm Thị N - Văn Phòng L1 - Đoàn luật sư tỉnh N;

Tại phiên toà phúc thẩm: Có mặt Luật sư Phạm Thị N, bà Đỗ Thị H. Vắng mặt bà Lâm Thị L, ông Đinh Ngọc T, ông Đinh Hồng T1.

NỘI DUNG VỤN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 07 tháng 5 năm 2024 và các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Lâm Thị L trình bày:

Xuất phát từ mối quan hệ gia đình, chồng bà là anh trai của chồng bà Đỗ Thị H. Từ năm 2012 đến năm 2015, bà có cho vợ chồng ông Đinh Hồng T1 và bà Đỗ Thị H vay tiền nhiều lần để làm kinh tế. Đến ngày 30-8-2015 âm lịch (tức ngày 12-10-2015 dương lịch), bà và bà H chốt số nợ đã vay và tự bà H ghi vào quyền sở cá nhân của bà số tiền còn nợ là 979.100.000 đồng (Chín trăm bảy mươi chín triệu một trăm nghìn đồng). Ngoài ra, bà H còn vay của bà một số khoản nợ khác nhưng đã trả xong, riêng khoản nợ 979.100.000 đồng, bà đã đòi nợ ông T1, bà H nhiều lần nhưng không trả. Nay bà đề nghị Toà án buộc ông Đinh Hồng T1 và bà Đỗ Thị H phải trả bà số tiền như trên. Bà không yêu cầu trả lãi.

* Ông Đinh Ngọc T thống nhất với lời khai của bà Lâm Thị L đã trình bày.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 26-6-2024, ngoài việc bà L và ông T xin xét xử vắng mặt. Bà Lâm Thị L xin rút một phần yêu khởi kiện, không buộc ông Đinh Hồng T1 phải trả nợ cùng với bà H.

* Tại biên bản lấy lời khai ngày 14-5-2024 bà Đỗ Thị H và ông Đinh Hồng T1 thống nhất trình bày: Bà H công nhận từ năm 2012 đến năm 2015, bà có vay tiền của bà L nhiều lần, với lãi suất 300.000 đồng/10.000.000 đồng/01 tháng. Do không trả được gốc và lãi nên bà L đã tính lãi cộng vào gốc và yêu cầu viết giấy ghi nhận đã nợ cho bà L tổng số tiền là 979.100.000 đồng. Mục đích bà vay về làm kinh tế chung với bà L, được thời gian bà đã vay Ngân hàng để trả hết gốc và lãi cho bà L, ông T. Bà trả tiền mặt cho bà L mỗi lần từ 200.000.000 đồng đến 300.00.000 đồng. Do tin tưởng chị em trong gia đình, bà không yêu cầu bà L viết giấy đã nhận tiền. Việc vay nợ chỉ có bà và bà L giao dịch với nhau chồng của bà là ông Đinh Hồng T1 không biết. Đến nay, lợi dụng vợ chồng bà kinh tế khó khăn đang có ý định bán nhà đất cho người khác để trả nợ Ngân hàng nên bà L, ông T đã làm đơn khởi kiện bà, mục đích gây khó khăn cho vợ chồng bà. Do vậy, bà đề nghị Toà án bác đơn khởi kiện của bà L và ông T.

* Ông Đinh Hồng T1 nhất trí với ý kiến của bà H, do ông không vay tiền của bà L, ông T nên ông không có trách nhiệm trả nợ cùng với bà H.

* Tại phiên toà sơ thẩm bà Đỗ Thị H đã thay đổi lời khai cho rằng, giấy ghi bà có nợ 979.100.000 đồng là đúng do bà viết ra. Tuy nhiên, giấy ghi nợ không ghi bà nợ tiền của ai. Theo bà có thể tờ giấy này trước đây bà viết nháp nợ của ai đó, bà Loan đã nhặt cất đi đến nay đã đưa đến Toà án để khởi kiện bà nên bà xin bác bỏ.

* Tại phiên toà sơ thẩm, bà Phạm Thị N người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bà Lâm Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

ông Đinh Ngọc T có quan điểm trình bày: Nhất trí với lời trình bày của bà Lâm Thị L và ông Đinh Ngọc T đã trình bày. Đến nay bà Đỗ Thị H thay đổi lời khai không thừa nhận đã vay tiền của bà L, ông T, nhưng không đưa ra được bất kỳ chứng cứ gì. Do vậy, có đủ căn cứ đề nghị Toà án buộc bà Đỗ Thị H phải trả nợ cho bà Lâm Thị L và ông Đinh Ngọc T số tiền vay gốc là 979.100.000 đồng.

* Tại bản án dân sự sơ thẩm số 99/2024/DS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Căn cứ các Điều 463, 466, 469, 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị L đối với bà Đỗ Thị H.

Buộc bà Đỗ Thị H phải trả cho bà Lâm Thị L và ông Đinh Ngọc T số tiền 979.100.000 đồng (chín trăm bảy mươi chín triệu một trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và biện pháp thi hành án.

* Ngày 09-7-2024 bà Đỗ Thị H bị đơn trong vụ án có đơn kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 99/2024/DS-ST ngày 27-6-2024 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu. Lý do của việc kháng cáo bà Lâm Thị L kiện đòi nợ bà H số tiền 979.100.000đ là hết sức vô lý, trái với đạo đức xã hội, bà H đã thanh toán trả nợ xong cho bà L, bà H không viết giấy nhận nợ với bà L. Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu buộc bà H phải thanh toán trả cho bà Lâm Thị L và ông Đinh Ngọc T 979.100.000đ khi căn cứ vào tờ giấy ghi nợ chỉ viết có 979.100 không có chữ ký xác nhận nợ của bà H là không khách quan, chưa đủ căn cứ bà H nợ tiền của bà Loan, ông T. Do đó bà H không đồng ý việc trả nợ cho bà Lâm Thị L, ông Đinh Ngọc T. Đề nghị Toà án cấp phúc thẩm giải quyết tuyên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị L buộc bà H phải thanh toán trả nợ cho bà Lâm Thị L và ông Đinh Ngọc T số tiền 979.100.000đ.

* Tại phiên tòa phúc thẩm bà Đỗ Thị H vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày tại Tòa án cấp sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Luật sư Phạm Thị N là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Lâm Thị L và ông Đinh Ngọc T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của bà L và đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các đương sự không thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

* Kiểm sát viên - Viện kiểm sát tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến: Về tố tụng, quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã tuân theo các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự, quyền lợi của các đương sự được bảo đảm. Về nội dung không có căn cứ chấp nhận kháng cáo

của bà Đỗ Thị H, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 BLTTDS giữ nguyên án sơ thẩm. Án phí giải quyết theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét kháng cáo của bà Đỗ Thị H về việc đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết tuyên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị L buộc bà H phải thanh toán trả nợ cho bà Lâm Thị L và ông Đinh Ngọc T số tiền 979.100.000đ thấy rằng:

[1] Xét đơn kháng cáo của bà Đỗ Thị H làm trong thời hạn luật định phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 272; khoản 1 Điều 273; Điều 276 Bộ luật Tố tụng Dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết.

[2] Về xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điều 463, Điều 466 và Điều 469 của Bộ luật D sự năm 2015 xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Hải Hậu như Toà án cấp sơ thẩm đã xác định là đúng pháp luật.

[3] Xét về quan hệ vay tài sản: Bà Lâm Thị L yêu cầu bà Đỗ Thị H trả nợ số tiền vay gốc là 979.100.000 đồng. Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là 01 giấy xác nhận nợ do bà H tự viết tay đề ngày 30-8-2015 âm lịch (tức ngày 12-10-2015 dương lịch) có nội dung “*Huyền nợ 929.100.000 đồng ngày 30/8/âm lịch 2015, cộng 50.000.000 đồng tổng 979.100.000 đồng*”, nhưng không có chữ ký của người vay tài sản. Bị đơn bà Đỗ Thị H thừa nhận vay tiền của bà L nhiều lần do không có trả nên bà L đã cộng lãi vào gốc buộc bà H phải ghi số tiền nợ là 979.100.000 đồng, tuy nhiên bà H cho rằng đã thanh toán trả nợ xong cho bà L, nhưng do tin tưởng chị em trong gia đình không viết biên nhận trả nợ.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị L thì thấy: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và lời trình bày của các đương sự có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở khẳng định tại biên bản lấy lời khai của bà Đỗ Thị H tại Tòa án cấp sơ thẩm, bà H đã thừa nhận có vay tiền của bà Lâm Thị L, được thể hiện bằng tài liệu chứng cứ bà Đỗ Thị H tự tay viết giấy xác nhận đã vay tiền của bà L tổng số tiền 979.100.000 đồng nên đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Đến nay bà H lại cho rằng đã thanh toán trả nợ xong cho bà L, ông T nhiều lần bằng tiền mặt, mỗi lần từ 200.000.000 đến 300.000.000 đồng, nhưng bà H không đưa ra được các tài liệu, chứng cứ chứng minh là đã thanh toán trả hết nợ cho bà L. Tại phiên toà sơ thẩm và phiên toà phúc thẩm mặc dù bà Đỗ Thị H thay đổi lời khai với lập luận giấy ghi số nợ 979.100.000 đồng là do bà H viết ra, nhưng trong giấy nợ không ghi

bà H nợ tiền của bà L. Ngoài ra kháng cáo của bà H còn cho rằng Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu buộc bà H phải thanh toán trả cho bà Lâm Thị L và ông Đinh Ngọc T 979.100.000đ khi căn cứ vào tờ giấy ghi nợ chỉ viết có 979^T100 không có chữ ký xác nhận nợ của bà H là không khách quan, chưa đủ căn cứ bà H nợ tiền của bà L, ông T. Tuy nhiên, bà H không lý giải được vì sao bà Lâm Thị L lại có giấy ghi nợ này. Giả sử ngày 30-8-2015 âm lịch, bà H đang nợ số tiền trên thì bà H đã nợ tiền của ai, viết giấy ghi nợ cho ai, trong điều kiện hoàn cảnh nào. Do đó, bà Lâm Thị L khởi kiện yêu cầu bà Đỗ Thị H phải thanh toán trả số tiền nợ gốc 979.100.000 đồng là có cơ sở, cần được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm liên đới trả nợ: Theo giấy vay nợ do bà Lâm Thị L cung cấp và lời khai của các đương sự thì chồng bà Đỗ Thị H là ông Đinh Hồng T1 không ký giấy vay tiền, không giao dịch với bà L về việc vay tiền. Tại Tòa án cấp sơ thẩm bà L đã rút một phần yêu cầu khởi kiện không yêu cầu ông Đinh Hồng T1 liên đới cùng với bà H trả nợ cho bà L nên không xem xét trách nhiệm trả nợ của ông Đinh Hồng T1. Hội đồng xét xử cần buộc bà Đỗ Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán trả nợ cho vợ chồng bà Lâm Thị L và ông Đinh Ngọc T số tiền 979.100.000 đồng là phù hợp pháp luật.

[6] Về lãi suất: Bà Lâm Thị L không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị L được chấp nhận nên cần buộc bà Đỗ Thị H phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Qua những phân tích nêu trên đã cho thấy những kết luận trong bản án sơ thẩm là hoàn toàn phù hợp với những quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng các quy định của pháp luật để giải quyết vụ án. Tại phiên tòa phúc thẩm bà Đỗ Thị H cũng không đưa ra được các chứng cứ và lý lẽ để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Lý do kháng cáo của bà H là không có căn cứ. Vì vậy, yêu cầu kháng cáo của bà H không được chấp nhận cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[9] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bà Đỗ Thị H không được chấp nhận nên cần buộc bà H phải nộp án phí dân sự phúc thẩm. Số tiền bà H đã nộp tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003248 ngày 10-7-2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định sẽ được đối trừ vào số tiền án phí phúc thẩm bà H phải nộp.

[10] Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bà Đỗ Thị H. Giữ nguyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, Điều 466 và Điều 469 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Giữ nguyên Quyết định bản án sơ thẩm số 99/2024/DS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Buộc bà Đỗ Thị H phải nộp số tiền 300.000đ, nhưng được đối trừ vào số tiền bà H đã nộp tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm 300.000đ theo biên lai số 0003248 ngày 10-7-2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Bà H đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TAND huyện Hải Hậu;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lại Văn Tùng

